

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành Dân số đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tây Hòa.

Thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh Phú Yên về thực hiện Chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành Dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên; UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành Dân số đến năm 2030 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, đề ra nhiệm vụ cung cấp số liệu đầy đủ, tin cậy và dự báo dân số chính xác phục vụ việc lồng ghép các yếu tố dân số trong xây dựng và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

Ngành dân số phải chủ động cung cấp thông tin, dữ liệu tại mọi thời điểm về quy mô, cơ cấu, chất lượng và phân bố dân số cho các cơ quan, tổ chức khi cần thiết; đẩy mạnh lưu trữ, xử lý trên hệ thống kho dữ liệu chuyên ngành dân số, bảo đảm hình thành hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin số liệu dân số với các ngành khác; nâng cao năng lực cán bộ làm công tác thống kê dân số các cấp...Xử lý, giải quyết kịp thời những hạn chế, bất cập của hệ thống thông tin quản lý Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGĐ); triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển hệ thống thông tin số liệu dân số (sau đây gọi tắt là Chương trình) theo hướng hiện đại và đồng bộ bảo đảm cung cấp đầy đủ tình hình, dự báo dân số tin cậy phục vụ quản lý nhà nước về dân số góp phần xây dựng thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của mọi cơ quan, tổ chức trên toàn huyện, nhằm thực hiện thành công Chiến lược Dân số đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Thông tin số liệu trực tuyến về dân số được cập nhật, số hóa ở các xã, thị trấn đạt 90% năm 2025, đạt 100% năm 2030; cộng tác viên dân số thực hiện

cập nhật thông tin số liệu trực tuyến bằng thiết bị di động thông minh đạt 90% năm 2030.

b) Kho dữ liệu chuyên ngành dân số trên địa bàn huyện được hiện đại hóa, hình thành hệ thống lưu trữ, kết nối thông tin số liệu dân số và phát triển với tỉnh vào năm 2025, tiếp tục duy trì và mở rộng sau năm 2025.

c) 100% cơ sở dữ liệu cấp huyện được xử lý, khai thác trực tuyến trên môi trường mạng các chỉ tiêu dân số và phát triển phục vụ chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước về dân số vào năm 2025; đến các xã, thị trấn đạt 100% năm 2030.

d) 80% ngành, lĩnh vực, địa phương sử dụng dữ liệu chuyên ngành dân số trong xây dựng, thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội vào năm 2025; đạt 100% năm 2030.

đ) Phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh phù hợp, đáp ứng nhu cầu sử dụng dữ liệu chuyên ngành dân số của các cơ quan, tổ chức trong xã hội đến năm 2030.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian: Kế hoạch được thực hiện từ năm 2022 đến năm 2030 và chia làm 02 giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2022 đến năm 2025): Đối số ghi chép ban đầu về dân số (A0). Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình trong đó tập trung hoàn thành các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD ban hành hệ thống chỉ tiêu dân số và phát triển, điều chỉnh các biểu mẫu thu thập thông tin, báo cáo định kỳ.

- Triển khai việc cập nhật thông tin số liệu chuyên ngành dân số trực tiếp vào kho dữ liệu chuyên ngành dân số tại cấp huyện, và sổ A0 các xã, thị trấn.

- Bổ sung, nâng cấp, hiện đại hóa kho dữ liệu chuyên ngành dân số cấp huyện và kết nối liên thông đến các xã, thị trấn.

- Thí điểm triển khai các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh đáp ứng nhu cầu sử dụng dữ liệu chuyên ngành dân số của các cơ quan, đơn vị, tổ chức.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2026 đến năm 2030): Trên cơ sở kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 – 2025, triển khai mở rộng các nhiệm vụ, giải pháp có hiệu quả của Chương trình, trong đó tập trung hoàn thành nhiệm vụ chủ yếu sau:

Thí điểm mô hình cộng tác viên dân số thực hiện thu thập, cập nhật thông tin dân số tại hộ gia đình trên thiết bị di động thông minh.

2. Phạm vi: Trên địa bàn toàn huyện.

3. Đối tượng:

- Đối tượng tác động: Cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức, cán bộ làm công tác dân số, y tế cấp huyện và cấp xã.

- Đối tượng thụ hưởng: Cơ quan quản lý có liên quan.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến thông tin số liệu dân số và phát triển

- Chuyển tải thông tin của các sản phẩm, ấn phẩm thông tin số liệu dân số đến lãnh đạo, các cơ quan, đơn vị trên toàn huyện. Xây dựng báo cáo chuyên sâu, tài liệu, hướng dẫn, dự báo các vấn đề dân số mới phát sinh.

- Đổi mới phương thức cung cấp thông tin số liệu dân số và phát triển với đa dạng hình thức khác nhau. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến trên Đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn, trực tiếp đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức và mọi người dân. Làm sâu sắc hơn nữa vai trò của thông tin số liệu dân số và phát triển trong công tác chỉ đạo, điều hành để đạt các mục tiêu về dân số; lồng ghép yếu tố dân số trong xây dựng, thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo để bảo đảm nguồn lực, phân công cụ thể từng cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện.

2. Hoàn thiện cơ chế chính sách, quy định chuyên môn, kỹ thuật

- Rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế phối hợp, chia sẻ, khai thác thông tin số liệu dân số và phát triển của các đơn vị, địa phương; chính sách hỗ trợ việc thu thập, cập nhật thông tin số liệu đầu vào, quản trị và vận hành kho dữ liệu chuyên ngành dân số ổn định, hiệu quả; các quy định về kỹ thuật, an toàn thông tin, an ninh dữ liệu, vận hành kho dữ liệu chuyên ngành dân số; giám sát, đánh giá, thẩm định chất lượng thông tin số liệu.

3. Nâng cao chất lượng thông tin số liệu, hiện đại hóa kho dữ liệu chuyên ngành dân số

a) Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng thông tin số liệu, hiện đại hóa hệ thống thông tin chuyên ngành dân số. Đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng thu thập thông tin số liệu đầu vào của mạng lưới dân số các cấp, cộng tác viên dân số; rà soát, thẩm định thông tin số liệu; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả hình thức thu thập thông tin, gồm: Báo cáo định kỳ; điều tra thống kê; hồ sơ đăng ký hành chính trên cơ sở nhu cầu thông tin số liệu phục vụ quản lý điều hành.

b) Nâng cấp hệ thống kho dữ liệu chuyên ngành dân số

- Xây dựng, triển khai giải pháp để số hóa, cập nhật thông tin số liệu trực tuyến tại các xã, thị trấn; lưu trữ, quản lý dữ liệu tập trung tại kho dữ liệu chuyên ngành dân số cấp huyện;

- Nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị của kho dữ liệu chuyên ngành dân số các cấp trên cơ sở kế thừa tối đa hạ tầng công nghệ thông tin sẵn có;

- Tiếp nhận và ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ mới, phát triển các ứng dụng khai thác dữ liệu, dự báo dân số phục vụ yêu cầu quản lý, phân tích, chia sẻ, công bố thông tin số liệu dân số;

- Triển khai các giải pháp kết nối chia sẻ với cơ sở dữ liệu của các ngành, địa phương; hình thành công dữ liệu dân số; quản lý và giám sát an toàn thông tin; bảo mật các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật;

- Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin của các hệ thống thông tin trong phạm vi Chương trình đề ra.

c) Điều tra, khảo sát về dân số và phát triển; nhân khẩu học và sức khỏe. Nghiên cứu, thí điểm mô hình nâng cao chất lượng thu thập, cập nhật thông tin; xử lý các bài toán về động thái dân số.

4. Nâng cao năng lực cán bộ, cộng tác viên tham gia

- Tuyển chọn, cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo chuyên ngành về thống kê dân số, dân số và phát triển, nhân khẩu học, công nghệ thông tin khi ngành cấp trên tổ chức.

- Phối hợp với Chi cục Dân số -KHHGD tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ dân số, y tế các cấp, cộng tác viên dân số về kiến thức và kỹ năng thu thập thông tin; xử lý, khai thác, lưu trữ số liệu dân số; quản trị, vận hành kho dữ liệu chuyên ngành dân số.

5. Huy động nguồn lực

- Đa dạng hóa nguồn lực thực hiện Chương trình, lồng ghép với các kế hoạch, chương trình, đề án, nhiệm vụ liên quan; huy động toàn bộ mạng lưới dân số, y tế, cộng tác viên dân số tham gia theo chức năng nhiệm vụ được giao bảo đảm hoạt động ở tuyến cơ sở; ứng dụng khai thác dữ liệu; các giải pháp nâng cao chất lượng thông tin số liệu.

- Khuyến khích, huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng và phát huy có hiệu quả các nguồn vốn hợp pháp từ tổ chức, cá nhân khác thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Kế hoạch.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan;

- Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan;

- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện Tây Hòa

- Chịu trách nhiệm toàn diện về triển khai các nội dung của Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trên phạm vi toàn huyện; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với Chi cục Thống kê huyện thẩm tra, đối chiếu thông tin, thống nhất số liệu về dân số công bố hàng năm.

- Kiểm tra, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch. Hàng tháng báo cáo đầy đủ các biểu báo cáo thống kê về công tác dân số gửi Chi cục Thống kê huyện và các đơn vị cấp trên theo quy định; hàng năm kết xuất từ kho dữ liệu dân số; tổ chức (phối hợp tổ chức) tập huấn, hỗ trợ cho tuyến cơ sở về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng việc thực hiện các hoạt động chuyên môn của Chương trình.

2. Trung tâm Văn hoá - Truyền thanh huyện

Phối hợp với ngành y tế huyện tăng cường các hoạt động thông tin, truyền thông về các nội dung triển khai Kế hoạch trên địa bàn huyện.

3. Chi cục Thống kê huyện

Phối hợp với ngành Y tế trong việc lồng ghép hoạt động và sử dụng số liệu trong tính toán các chỉ số phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Công an huyện, Phòng Tư pháp, Phòng Lao động – thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội huyện

Chủ động, phối hợp với ngành Y tế trong việc chia sẻ, kết nối với kho dữ liệu điện tử chuyên ngành dân số.

5. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực phối hợp với ngành Y tế tổ chức triển khai hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch đề ra; nghiên cứu sử dụng dữ liệu chuyên ngành dân số trong xây dựng và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã – xã hội của địa phương.

6. UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; chủ động cân đối và phân bổ nguồn lực cho các hoạt động của Kế hoạch trên địa bàn; hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch gửi về UBND huyện (qua Trung tâm Y tế huyện) để tổng hợp báo cáo tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo đội ngũ phụ trách công tác dân số tại cơ sở, cộng tác viên dân số thực hiện và cập nhật thông tin số liệu chuyên ngành dân số đầy đủ, đúng quy định.

- Bố trí nhân lực, phương tiện, kinh phí thực hiện chương trình và các hoạt động phù hợp với tình hình, điều kiện đặc thù của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành Dân số đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tây Hòa. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế tỉnh Phú Yên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND;
- Ban TT UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện (3 khối);
- TTYT huyện Tây Hòa;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử của UBND huyện;
- Lưu: VT, TTYT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Công Trinh

